

Giới thiệu Phần mềm kế toán VietSun BA

Phần mềm kế toán VietSun BA được xây dựng trên nền tảng mới, hệ thống mở linh hoạt và động hoàn toàn, đầy đủ nghiệp vụ kế toán theo chuẩn mực theo Thông tư 200/2014/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp, Thông tư 133/2016/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa, áp dụng cho tất cả doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực như sản xuất, xây lắp, thương mại, dịch vụ.

Nền tảng mới, trực quan, dễ sử dụng

VietSun BA được xây dựng trên nền tảng .Net Framework, font unicode phù hợp quốc tế; Thiết kế với giao diện tối giản theo từng phần hành và theo trình tự các công việc kế toán mà bạn sẽ làm; Chương trình giúp bạn nhập liệu và hạch toán nghiệp vụ theo hướng đơn giản nhất. Các thao tác tìm kiếm, xem lại, lọc các chứng từ đã nhập và lên báo cáo được thực hiện dễ dàng và dễ kiểm soát. Hình 1.1 là ví dụ giao diện phiếu nhập mua hàng

The screenshot displays the 'Phiếu nhập mua hàng' (Purchase Receipt) form in the VietSun BA software. The form is titled 'VIETSUNBA - Phần mềm Kế toán Doanh nghiệp'. It includes a menu bar at the top with options like 'Kế toán chi tiết', 'Kế toán tổng hợp', 'Sổ sách kế toán', 'Tìm kiếm', and 'Hệ thống'. Below the menu, there are various input fields for transaction details, including 'Ngày chứng từ' (24/07/2024), 'Số chứng từ' (152056), 'Số phiếu' (152056), and 'Đơn vị tiền tệ' (VND). The 'Hạn thanh toán' is set to 01/01/1900. The 'Lý do' field contains 'Gửi VTTB, PM - TB HĐ 2022-001/ITS-CPT/HDKT/SSSVY-SS2BT (Hóa đơn 223 - 20/02/2024 - CPT)'. The 'Hành trình TT' is 'chính thức'. The 'Hạch toán (D)' and 'Thuế GTGT 01 (2)' are also indicated. The main table lists items with columns: TK, Mã hiệu, Tổng Cộng, Nội dung, ĐVT, Kho, Số lượng, Giá gốc, CK, Đơn giá, Tiền CK, Tiền hàng, Dự án, Hợp đồng, and Ghi chú. The table contains three rows of data for items 1521, 1521, and 1521, all with a total value of 204,373,000 VND. The bottom status bar shows 'BOCHAMANG1 - Bộ chia mạng - 16-port 10/100BASE-TX +8-port 100BASE-FX +4-port Gigabit Managed'.

Hình 1.1. Phiếu nhập mua hàng

Tự tạo báo cáo theo yêu cầu

VietSun cho phép căn chỉnh các mẫu phiếu thu chi nhập xuất phù hợp theo yêu cầu; Bên cạnh báo cáo chuẩn sẵn có từ chương trình thì bạn có thể tự tạo báo cáo dựa trên các trường tham số mở từ chương trình để lên báo cáo theo yêu cầu

quản lý riêng của doanh nghiệp; Phần mềm cũng hiển thị công thức lên báo cáo tài chính theo mặc định, bạn có thể sửa đổi cách lấy một chỉ tiêu nào đó theo yêu cầu. Hình 1.2 là ví dụ cách người dùng tự tạo mẫu báo cáo

VIETSUNBA - Phần mềm Kế toán Doanh nghiệp

Kế toán chi tiết | Kế toán tổng hợp | Sổ sách kế toán | Tài khoản | Hệ thống

Tiền vốn | Mua hàng | Bán hàng | Kho hàng | Tài sản | Công cụ | Nghiệp vụ khác | Sổ đầu kỳ

Số chi tiết tài khoản (mẫu theo dõi ứng)

Lựa chọn: ☒ TKĐ/Ú ☐ S6 lương ☐ Đơn giá ☒ VNĐ ☐ Chi tiết đối ứng ☐ CT chứng từ ☐ Phân hành ☐ Thao tác viên ☐ Điều kiện khác ☐ Khế ước ☐ Hợp đồng

Tài khoản: 1411 Tháng: 07 Năm: 2024 ☐ Chi tiết tài khoản ☐ Kho hàng ☐ Khoản mục ☐ Khách hàng ☐ Nhân viên BH ☐ Hoạt động ☐ Dự án

Nhóm theo: Ngày, tháng Số chứng từ Diễn giải TK Đ/Ú

Phát sinh trong kỳ

Lựa chọn các cột (PS C6 trong kỳ)

TT	Tên hiển thị	Thuộc nhóm
1	Ngày, tháng	
2	Số chứng từ	
3	Diễn giải	
4	TK Đ/Ú	
5	PS Nợ	Phát sinh trong kỳ
6	PS Có	Phát sinh trong kỳ
683	<<Nhóm tài khoản>>	<<Nhóm tài khoản>>
683	<<Nhóm dự án>>	<<Nhóm dự án>>
683	<<Nhóm, mã tài khoản và nhóm mã>>	<<Nhóm, mã tài khoản và nh>>
683	<<Tên nhóm chi tiết mã cấp>>	<<Tên nhóm chi tiết mã cấp>>
683	<<Tên tạo nhóm>>	<<Tên tạo nhóm>>
683	<<Nhóm khoản mục>>	<<Nhóm khoản mục>>
683	<<Nhóm tham chiếu 1>>	<<Nhóm tham chiếu 1>>
683	<<Bảng nhóm tài khoản 1>>	<<Bảng nhóm tài khoản 1>>
683	<<Tên nhóm chi tiết 1 mã cấp>>	<<Tên nhóm chi tiết 1 mã cấp>>
683	Mã khách hàng	Mã khách hàng
683	Tên nhóm tài khoản cấp 1	Tên nhóm tài khoản cấp 1
683	Tên nhóm tài khoản cấp 2	Tên nhóm tài khoản cấp 2
683	Phương pháp tính thuế	Phương pháp tính thuế
683	Tên nhóm tài khoản cấp 3	Tên nhóm tài khoản cấp 3
683	Ngày hóa đơn đầu vào	Ngày hóa đơn đầu vào
683	Ngày vào báo đương	Ngày vào báo đương
683	Tên nhóm tài khoản cấp 4	Tên nhóm tài khoản cấp 4
683	Tên khách hàng	Tên khách hàng
683	Số hóa đơn đầu vào	Số hóa đơn đầu vào
683	Giả vào báo đương	Giả vào báo đương

Hình 1.2. Tự tạo mẫu báo cáo

In Qrcode

Tính năng in Qrcode tính tiền giúp đơn giản hóa quy trình thanh toán và tạo thuận lợi cho khách hàng trong việc thực hiện giao dịch nhanh chóng. Hình 1.3 là ví dụ hóa đơn bán lẻ kèm theo Qrcode thanh toán chuyển khoản.

PHIẾU THANH TOÁN DỊCH VỤ

PHỤ TÙNG THAY THẾ , TIỀN CÔNG				
Stt	Diễn giải	SL	ĐG	Thành
01	ESPERO PLUS 2	1	12.314.815	12.314.815
02	Xăng	1	0	0
03	Nhiệt	1	0	0
04	ÁO MƯA M2	1	0	0
05	Bình nước 500ml	1	0	0
Tổng tiền phụ tùng:			12.314.815	
Tiền thuế:			985.185	
Tổng cộng:			13.300.000	
Đã thanh toán khi đặt cọc			0	
Tổng tiền phải thanh toán:			13.300.000	
Mười ba triệu ba trăm ngàn đồng chẵn/.				
☐ Rửa xe ☐ Không rửa xe ☐ Lấy lại phụ tùng cũ ☐ Không lấy phụ tùng cũ				
Khách hàng (Ký)	Thợ sửa chữa	Thu ngân		
-----★★★★★----- Tất cả vì sự hài lòng của Khách hàng !				

- Khách hàng: Nguyễn Thị Trà Mi
 - Đơn vị:
 - Địa chỉ: THON XUAN LỘC, XAPHU XUAN,
 KRÔNG NĂNG, ĐẮK LẮK
 - Mã số thuế:
 - Lý do: ESPERO PLUS 2
 - Ký hiệu hóa đơn: C24MTT
 - Ngày hóa đơn: 21/07/2024
 - Số hóa đơn: 00002473
 - Mã CQT: M1-24-4IX3W-00000002473
 - Mã tra cứu: QBALXC9LR59
 - Link tra cứu: tracuu.eheadon.vn



Hình 1.3. Hóa đơn bán lẻ và QRcode thanh toán chuyển khoản

Gửi thư nhắc hoàn ứng và thanh toán công nợ với khách hàng

Tính năng gửi thư nhắc hoàn ứng và thanh toán công nợ tự động giúp doanh nghiệp theo dõi và nhắc nhở khách hàng về các khoản phải thu và các khoản ứng trước cần hoàn tất. Tự động gửi email nhắc nhở với thông tin chi tiết về số tiền, ngày đến hạn, và các chi tiết liên quan giúp tăng cường hiệu quả quản lý tài chính và giữ mối quan hệ tốt đẹp với khách hàng. Hình 1.4 là ví dụ về

VIETSUNBA - Phần mềm Kế toán Doanh nghiệp

Kế toán chi tiết | Kế toán tổng hợp | Sổ sách kế toán | Tìm kiếm | Hệ thống

Tiền vốn | Mua hàng | Bán hàng | Kho hàng | Tài sản | Công cụ | Nghiệp vụ khác | Sổ đầu kỳ

Thông báo công nợ khách hàng

Lựa chọn | Tìm kiếm | Chi tiết | In số liệu | Gửi mail | Hủy bỏ | Máy tính | Hủy lọc | Trợ giúp | Kết thúc

Tài khoản: 131 | Tháng: 01 | Năm: 2024 | ☐ Chi tiết tài khoản | ☐ Kho hàng | ☐ Khoản mục | ☐ Khách hàng | ☐ Nhân viên BH | ☐ Từ lại | ☐ Dự án | <Lập 58

Nhóm theo: 0

1 *	Dự án/hợp đồng	Nhân sự phối hợp	Ngày ký hợp đồng	Giá trị HĐ& PL	Lũy kế giá trị nghiệm thu (xuất)	Giá trị còn chưa nghiệm thu	Lũy kế GT đã TT/ TT	Giá trị chưa TT (theo hóa đơn)	Giá trị đề nghị	Ngày đề nghị thanh toán	Số ngày còn lại	Thời hạn thu hồi công nợ
Tổng cộng				22.000.000.000	0	0	0	0	1.637.651.352			
Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1				2.000.000.000	0	0	0	0	1.048.800.442			
2022-001/ITS-MANTECH/HDMB/SF1-Dobwa	Thục Anh	01/09/2022	2.000.000.000						1.048.800.442	01/01/2024	150	29/06/2024
Công ty CP thương mại và dịch vụ Nga Sơn				12.000.000.000	0	0	0	0	300.000.000			
2021-0202/NTECH-ITS/MF1-HANBARAM1	Anh Hào	02/02/2021	12.000.000.000						300.000.000	01/01/2024	150	29/06/2024
Công ty truyền tải điện 1				8.000.000.000	0	0	0	0	288.850.910			
2023-001/ITS-ANEWTECH/DIGI SIGNED 20/09/2023	Hương	24/10/2023	8.000.000.000						288.850.910	01/01/2024	150	29/06/2024

Gửi thư X

Hình 1.4. Mẫu đề nghị thanh toán

Gửi email | Kết thúc

Từ Email: Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Công nghệ cadmn@vpsdvn.vn

Đến Email: khuanm2005@gmail.com

CC:

Tiêu đề: Thông báo công nợ khách hàng 31/01/2024

Nội dung:

Kính gửi : Phòng Dự án/Phòng kế toán

Chi tiết công nợ khách hàng như sau:

Dự án/hợp đồng	Nhân sự phối hợp	Ngày ký hợp đồng	Giá trị HĐ& PL	Lũy kế giá trị nghiệm thu (xuất hóa đơn)	Giá trị còn chưa nghiệm thu	Lũy kế GT đã TT/ TT	Giá trị chưa TT (theo hóa đơn)	Giá trị đề nghị	Ngày đề nghị thanh toán	Số ngày còn lại	Thời hạn thu hồi công nợ
Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1			2.000.000.000				1.048.800.442				
2022-001/ITS-MANTECH/HDMB/SF1-Dobwa	Thục Anh	01/09/2022	2.000.000.000				1.048.800.442	01/01/2024	150	29/06/2024	
Công ty CP thương mại và dịch vụ Nga Sơn			12.000.000.000				300.000.000				
2021-0202/NTECH-ITS-WF1-HANBARAM1	Anh Hào	02/02/2021	12.000.000.000				300.000.000	01/01/2024	150	29/06/2024	
Công ty truyền tải điện 1			8.000.000.000				288.850.910				
2023-001/ITS-ANEWTECH/DIGI SIGNED 20/09/2023	Hương	24/10/2023	8.000.000.000				288.850.910	01/01/2024	150	29/06/2024	
Tổng cộng			22.000.000.000				1.637.651.352				

Hiện tại:

- Số tiền quá hạn thu hồi công nợ là VND
- Số tiền công nợ cần thu hồi là 1.637.651.352 VND

Đề nghị các phòng liên quan đốc thu hồi công nợ

Mọi việc được gửi tự động. Mọi thắc mắc trong quá trình thực hiện đề nghị liên hệ P. Kế toán công ty ITS

Trần Trung!

Hình 1.5. Mẫu gửi thư cho khách hàng

Tích hợp hóa đơn điện tử

VietSun BA tích hợp với hóa đơn điện tử BKAV, VNPT, VIETTEL, FPT, Mobifone, Minvoice, Mắt Bão, CMC giúp bạn phát hành hóa đơn đến khách hàng ngay trên màn hình nhập liệu xuất bán hàng và cung cấp dịch vụ; Giải pháp tích hợp hóa đơn điện tử này giúp doanh nghiệp tiết kiệm rất nhiều thời gian, công sức vì không phải nhập 2 lần (một lần trên website để lập hóa đơn và một lần nhập trên phần mềm kế toán để hạch toán)

Hình 1.6. Phát hành hóa đơn

Lấy dữ liệu đã phát hành từ nhà cung cấp:

VietSun BA được trang bị khả năng tự động thu thập và cập nhật dữ liệu đã phát hành từ các nhà cung cấp, giúp tối ưu hóa quy trình kế toán và giảm thiểu sai sót nhập liệu. Chức năng này cho phép phần mềm kết nối trực tiếp với API của các đơn vị phát hành, như minh họa ở Hình 1.7 - nơi hệ thống tự động đăng nhập và truy cập dữ liệu qua kết nối API. Sau khi thu thập thông tin từ các nguồn cung cấp, dữ liệu được xử lý và sẵn sàng cho việc nhập vào hệ thống kế toán của doanh nghiệp, như thể hiện trong Hình 1.8. Quy trình này không chỉ tiết kiệm thời gian mà còn đảm bảo tính chính xác và đồng bộ hóa dữ liệu từ đối tác một cách hiệu quả và nhanh chóng.

Hình 1.7. Đăng nhập hệ thống

Số hóa đơn	Mẫu số	Kỳ hiệu	Ngày hóa đơn	Mã số thuế	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Tiền hàng	Chiết khấu	Tiền thuế	Tổng hóa đơn	Chon	Trạng thái
245941	1	K247DL	31/07/2024	0801406499	0801406499	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU	727.289	0	335.581	3.691.397	☒	Hóa đơn mới Tổng cục thuế đã nhận
246408	1	K247DL	01/08/2024	0801406499	0801406499	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU	727.629	0	335.581	3.691.397	☒	Hóa đơn mới Tổng cục thuế đã nhận
246631	1	K247DL	01/08/2024	0801406499	0801406499	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU	273.264	0	335.581	3.691.397	☒	Hóa đơn mới Tổng cục thuế đã nhận
246633	1	K247DL	01/08/2024	0801406499	0801406499	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU	500.200	0	335.581	3.691.397	☒	Hóa đơn mới Tổng cục thuế đã nhận
248599	1	K247DL	03/08/2024	0801406499	0801406499	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU	682.282	0	335.581	3.691.397	☒	Hóa đơn mới Tổng cục thuế đã nhận
249799	1	K247DL	04/08/2024	0801406499	0801406499	CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU	445.142	0	335.581	3.691.397	☒	Hóa đơn mới Tổng cục thuế đã nhận

Hình 1.8. Lấy dữ liệu phát hành của đối tác

Quản trị lãi lỗ chi tiết

Người dùng có thể xây dựng hệ thống để truy xuất ra các báo cáo quản trị lãi lỗ chi tiết như: lãi lỗ theo nhóm hàng và mặt hàng, lãi lỗ theo công trình, lãi lỗ theo dịch vụ, lãi lỗ theo đơn hàng, hoặc lãi lỗ theo yêu cầu quản lý

Nhóm theo: (Nhóm 1> Nhóm 2> Nhóm 3> Nhóm 4)	Doanh thu thuần	Giá vốn	Chi phí bán hàng	Chi phí quản lý	Tổng cộng	Lãi (lỗ)
Tổng cộng	325.307.642,19	300.872.212,17	3.908.402,091	12.878.053,148	323.148.208,99	2.159.433,000
1561-Giá mua hàng hóa	321.204.207,71	300.872.212,17	3.908.236,007	12.877.502,614	317.657.949,79	3.546.257,917
HON-Hàng Khuyến Mãi	1.780.015	1.492.104	21.965	72.375	1.586.444	193.571
ÁO MÙA M2	1	0	0	0	0	1
MỒ BẢO HIỂM	180.054	0	2.228	7.340	9.568	170.436
Nhật	1.600.010	1.492.104	19.737	65.035	1.576.876	23.134
PT_HANG-Phụ Tăng Hàng	9.264.504,531	8.943.846,215	114.213,770	376.329,943	9.434.389,528	-169.885,397
Ác Platon	50.000	42.470	625	2.060	45.155	4.845
Ác Platon	150.000	130.202	1.837	6.051	138.090	11.910
Bạc	150.000	148.904	1.954	6.439	155.297	3.703
Bạc bất giá xe trước	15.000	9.895	196	644	10.435	4.565
Bạc cách	32.000	27.982	390	1.287	29.659	2.341
Bạc cách trực trước	150.000	110.000	1.837	6.051	117.888	32.112
Bạc chặn lỗ xe	189.000	180.000	2.345	7.727	190.072	-1.072
Bạc đêm 6.2x20	28.000	20.000	351	1.159	21.510	6.490
Bạc đêm 6.2x20	100.000	75.000	1.251	4.122	80.373	19.627
Bạc đêm bình xe trước	427.000	309.050	5.276	17.385	331.711	86.289
Bạc đêm bình bình trước	324.000	276.000	3.986	13.136	293.122	30.878
Bạc Platon cốt 0	1.510.000	1.489.846	18.605	61.299	1.549.750	-39.750
Baga AB 16	3.975.000	3.685.849	49.011	161.491	3.896.351	78.649
Baga Blade	400.000	362.257	4.924	16.228	383.409	16.591
Baga Blade 10 Ly	598.000	560.000	7.387	24.339	591.726	6.274
Baga Elegant	613.000	528.000	7.544	24.855	560.399	52.601
Baga EX150	425.000	342.926	5.237	17.258	365.421	59.579
Baga Future	371.000	329.000	4.573	15.067	348.640	22.360
Baga PCX	600.000	540.000	7.387	24.339	571.726	28.274
Baga RSK 2014	160.000	132.000	1.994	6.439	140.393	19.607
Baga Sima	2.490.000	2.353.648	30.681	101.093	2.455.422	4.578

Hình 1.9. Báo cáo chi tiết lãi lỗ

Tính giá thành toàn bộ

VietSun được xây dựng với nhiều phương pháp tập hợp chi phí tính giá thành như phương pháp trực tiếp, phương pháp định mức, phương pháp hệ số, giá thành một công đoạn hoặc nhiều công đoạn; Người dùng có thể truy xuất ra báo

cáo giá thành phân xưởng, báo cáo giá thành đơn vị sản phẩm hoặc công trình, báo cáo giá thành toàn bộ của sản phẩm hoặc công trình (giá thành toàn bộ bao gồm giá thành sản xuất và chi phí quản lý)

Mã cấp	Tên cấp	Phát sinh nợ	Giá thành phần xưởng	Chi phí bán hàng	Chi phí quản lý	Giá thành toàn bộ	Giá vốn	Doanh thu
D1B01	Barberrin 0.01g - K6200, v100v	154.209.330	152.188.111	6.616.893	10.548.986	334.203.631	164.046.465	182.015.520
D1B02	Barberrin 0.01g - K4000 Lo200v DNA	1.005.152.015	882.071.386	49.481.986	77.580.705	2.269.023.778	1.204.058.082	1.386.952.392
D1B01	Blasitine 20- Hấp 2 v10 viên	1.111.229.410	1.110.093.737	35.629.432	68.812.914	2.439.235.717	1.110.093.737	1.329.141.980
D1C03	Cinazone 25mg - K50 Hấp 20v v10 viên	51.884.035	51.321.667	1.734.851	3.368.584	110.704.338	128.453.916	59.382.671
D1C04	Cinazone DNA - K50 Hấp 10 v10 viên	186.646.592	184.954.597	8.636.388	13.086.270	390.663.857	157.961.147	206.068.960
D1C05	Cupressone DNA 500mg - K100 Hấp 10 v10 v10 v	839.799.268	839.537.191	53.532.651	84.533.613	2.445.970.591	1.423.160.452	1.606.433.400
D1C09	Cotrimbaby - T150H10 gói - DNA	89.360.903	89.283.145	3.771.642	5.746.276	205.344.896	93.063.786	116.061.751
D1C10	Cotrimoxazol 480mg Hấp 10 v10 viên K20000 viên DNA	3.018.405.625	3.013.050.032	107.415.588	172.574.815	6.193.275.184	2.863.799.800	3.180.225.152
D1C11	Cotrimoxazol 480mg - Lo200 viên DNA	376.559.988	372.785.592	14.680.526	24.140.496	771.430.858	339.878.682	398.645.266
D1D03	DNA Stomat - Hấp 15v10 v10 viên - DNA	478.239.289	475.931.251	22.852.343	32.850.925	1.072.395.251	453.812.684	596.464.000
D1D04	DNA Stomat - Lo14 viên nang cứng - DNA	1.188.036.472	1.182.697.232	45.161.345	68.313.731	2.434.903.558	1.132.418.668	1.252.206.336
D1G01	Geridogil T5.000v DNA Pharma VN	2.662.636.796	2.338.850.854	173.972.712	269.334.874	6.913.963.766	3.213.609.953	4.575.072.912
D1L01	Lincomycin 500mg-T63H10 v10v-DNA	10.494.307.332	9.825.394.896	426.758.007	637.574.016	22.031.714.296	10.238.512.685	12.206.319.400
D1L01	Lincomycin HCL	0	0	0	0	0	-60.021.683	0
D1M01	Metronidazol 250mg-DNA Pharma VN	1.129.545.461	1.120.861.261	79.209.501	102.379.780	2.723.308.986	628.838.754	1.602.447.725
D1M02	METRONIDAZOL T200H10v10v	96.867.154	95.941.163	580.008	1.676.480	114.780.283	13.770.759	19.739.200
D1N02	Naloxone - Hấp 10 v10v-DNA	983.364.669	857.570.811	26.677.898	46.373.311	1.587.177.610	546.667.576	729.666.799
D1O01	Neoral 27.5g - DNA T30H10 G	74.496.291	74.063.596	3.695.213	5.908.441	176.469.736	85.180.534	102.405.140
D1O02	Neoral 5.58 g - DNA T24H40gđ	476.895.240	473.894.784	20.154.424	29.673.796	1.007.378.215	424.036.590	533.483.431
D1P01	Paracetamol 500mg-T60H20v10 - DNA	1.591.314.148	1.581.132.802	53.112.453	94.408.871	2.861.698.739	1.058.101.983	1.280.565.937
D1P02	Paracetamol - DNA K00H100 viên nang	148.959.950	147.622.190	5.890.293	9.138.969	312.818.990	139.882.880	185.196.800
D1P03	Pheniramin 5mg - Hấp 20v10v-DNA	343.710.862	342.618.257	14.583.965	22.687.401	733.656.059	302.501.583	391.637.802
D1R01	Rapaprin 1.5 M.U.I - Hấp 20v10v-DNA	0	0	793.190	1.330.399	29.999.360	26.886.771	29.999.360
D1SU01	Sulfamethoxazole	0	0	0	0	0	8.712.265	0
D1T01	Tetracyclin 250mg DNA Lo200 viên	4.622.417.776	4.618.238.660	178.804.606	288.368.438	9.709.760.900	4.347.178.232	5.091.522.240
D1TR01	Trimethoprim	0	0	0	0	0	1.495.688	0

Hình 1.10. Báo cáo giá thành toàn bộ

Tính mềm dẻo và linh hoạt

Cho phép sửa đổi, xây dựng tài khoản để phù hợp nhất theo yêu cầu hạch toán của doanh nghiệp. Một tài khoản có thể quản lý thông tin đồng thời theo chiều dọc, chiều ngang và theo dõi chéo như: Công nợ theo khách hàng và nhân viên bán hàng; Tam ứng theo nhân viên tam ứng và công trình ...; Người phụ trách kế toán có thể xây dựng thư viện các nội dung định khoản thường dùng cho từng phần hành nhập liệu, giúp kế toán viên nhập liệu không cần phải gõ tài khoản, giúp nhập liệu nhanh và quan trọng hơn là đảm bảo tính nhất quán về sử dụng tài khoản khi nhập chứng từ phát sinh; Tương thích với Excel 2 chiều. Tất cả báo cáo từ phần mềm đều có thể kết xuất ra Excel, PDF, đồng thời VietSun nhận dữ liệu từ Excel như các danh mục chi tiết vật tư hàng hoá, danh mục khách hàng, số dư đầu ... giúp người dùng tiết kiệm thời gian khi mới bắt đầu ứng dụng phần mềm kế toán; Tiện ích kết nối import dữ liệu kế toán quản trị và dữ liệu kế toán thuế giúp người dùng quản lý dữ liệu theo yêu cầu mà không phải nhập 2 lần; Chương trình được xây dựng theo hướng mở, cấu trúc theo từng phần hành

và nhiều tham số tùy chọn nên dễ dàng đáp ứng đúng yêu cầu quản lý và sẵn sàng song hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp.

Công nghệ hiện đại, an toàn bảo mật dữ liệu

VietSun sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL hiện đại, nhập liệu và lên báo cáo nhanh ngay cả với dữ liệu lớn, có thể lưu trữ dữ liệu liên tục các năm trên cùng một tệp dữ liệu giúp bạn xem lại báo cáo các năm trước được thuận lợi; VietSun BA được cài đặt chạy cho nhiều người dùng thông qua mạng LAN nội bộ, hoặc online, thiết lập chế độ backup dữ liệu hàng ngày; Cấp quyền truy cập cho từng người sử dụng, phân quyền chi tiết đến từng phần hành, từng tài khoản, từ đó người quản lý có thể xem từng người nhập liệu, nhật ký sửa xóa.

Luôn cập nhật chế độ kế toán mới nhất

Thông tư 200/2014/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp áp dụng từ năm 2015;

Thông tư 133/2016/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng từ năm 2017;

Thông tư 68/2019/TT-BTC về hướng dẫn hoá đơn điện tử;

Thông tư 156/2013/TT-BTC về hướng dẫn Luật quản lý thuế;

Thông tư 119/2014 sửa đổi bổ sung;

Tương thích với chương trình hỗ trợ kê khai thuế của Tổng cục thuế